

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TP ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

KẾ HOẠCH BÀI DẠY



Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 11

Bài 2: Luật Nghĩa vụ quân sự và trách nhiệm của học sinh.

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB-GDVN)

Năm học: 2026 – 2027

Giáo viên: Trần Quang

Đà Nẵng, tháng 9 năm 2026

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TP ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 11

Bài 2: Luật Nghĩa vụ quân sự và trách nhiệm của học sinh.

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB-GDVN)

Năm học: 2026 – 2027

Tổ trưởng chuyên môn

Người thực hiện

Nguyễn Duy Thân

Trần Quang

Đà Nẵng, tháng 9 năm 2026

Bài 2: Luật Nghĩa vụ quân sự và trách nhiệm của học sinh

Thời gian thực hiện: 2 tiết lý thuyết (1 tiết/tuần)

KẾ HOẠCH SỐ 3

(Tiết PPCT 3)

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức: HS hiểu được một số nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự.

2. Về năng lực

Năng lực chung:

- Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

Năng lực số:

- Khai thác, tra cứu các văn bản quy phạm pháp luật về Nghĩa vụ quân sự trên Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng và các trang thông tin chính thống của Chính phủ. (1.1.NC1b)

- Chia sẻ các bài viết, infographic về Luật Nghĩa vụ quân sự một cách chuẩn xác, đúng quy định pháp luật trên các nền tảng mạng xã hội. (2.2.NC1a)

- Sử dụng các ứng dụng thiết kế đồ họa số để tạo lập sản phẩm tuyên truyền về nghĩa vụ quân sự. (5.2.NC1b)

Mục tiêu tích hợp Năng lực AI:

- 11.B2.1 Nhận biết và phân loại được các rủi ro hoặc sự cố liên quan đến việc sử dụng AI có thể dẫn đến vi phạm quy định của nhà trường hoặc các văn bản pháp luật liên quan, đặc biệt là tin giả liên quan đến chính sách quốc phòng do AI tạo ra.

- 11.C3.1 Xác định được một số kỹ thuật prompt nâng cao từ các yêu cầu cụ thể như: ràng buộc định dạng đầu ra, chia nhỏ nhiệm vụ để hỗ trợ xây dựng kịch bản tuyên truyền về Luật Nghĩa vụ quân sự.

Năng lực chuyên biệt:

- Xác định trách nhiệm trong việc giữ gìn và phát huy truyền thống vẻ vang của dân tộc.

- Biết đăng kí và thực hiện nghĩa vụ quân sự.

3. Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS hiểu và có trách nhiệm hơn về nghĩa vụ của mình đối với Tổ quốc.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Giáo án, các tư liệu liên quan bài học.

2. Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS biết được các hoạt động của những ngày trước khi nhập ngũ của quân nhân.		
2. Nội dung: Xem hình (2.1 – SGK trang 11), Em hãy cho biết đây là những hoạt động gì?		
◆ Chuyển giao NVHT - GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để sinh hoạt, thảo luận, phát biểu theo nhóm/tổ. GV hướng dẫn HS cách đặt câu lệnh (prompt) nâng cao có ràng buộc định dạng đầu ra để AI gợi ý các tình huống thực tế về chế độ chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ, giúp HS dễ	❖ Thực hiện NVHT - Các nhóm trưởng chỉ huy nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề GV đưa ra. ◆ Báo cáo, thảo luận. - Sau khi thảo luận, các nhóm/tổ cử đại diện phát biểu.	Câu 1: (H 2.1a) Hoạt động kiểm tra sức khỏe trước khi được gọi nhập ngũ; (H 2.1b) Hoạt động lễ xuất quân nhập ngũ của thanh niên. 

dàng ghi nhớ và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. (11.C3.1) - Câu 1: Xem hình (2.1 – SGK trang 11), hãy ...? ☑ Kết luận, nhận định - GV nhận xét các thảo luận, kết luận vấn đề.		
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS hiểu được một số nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự. 2. Nội dung: Một số nội dung cơ bản của Luật NVQS		
- GV giới thiệu: Luật NVQS năm 2015 gồm 9 chương 62 điều; - Công dân thực hiện NVQS, không phân biệt dân tộc, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, ... phải thực hiện NVQS - GV: Hãy cho biết những thành phần công dân phục vụ NVQS với Tổ quốc GV: Những công dân đã thực hiện nghĩa vụ trong lĩnh vực nào được xem là thực hiện NVQS tại ngũ? - GV: Những công dân nào được xem là hoàn thành NVQS với đất nước trong thời bình? - GV yêu cầu HS sử dụng công cụ AI (như ChatGPT, Gemini) để tóm tắt nhanh các điểm mới của Luật Nghĩa vụ quân sự, sau đó hướng dẫn HS đối chiếu kết quả với văn bản gốc trên Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng để kiểm chứng tính xác thực, từ đó nhận diện rủi ro "ảo giác" của AI trong các vấn đề pháp lý. (11.B2.1)	- Các nhóm/tổ (xem SGK trang 11) thảo luận để hoàn thành bài tập do GV đưa ra. - Cảnh sát biển và công an. - Dân quân, công an xã - Cán bộ, công chức ... - Sinh viên tốt nghiệp đại học trở lên ... - phục vụ tại đoàn kinh tế - Thanh niên ... quốc phòng từ đủ 24 tháng trở lên. - Công dân phục vụ trên tàu kiểm ngư ... - <u>Sử dụng công nghệ số để tìm kiếm, tra cứu các văn bản quy phạm pháp luật về Nghĩa vụ quân sự trên các cổng thông tin điện tử chính thống kết hợp quét mã QR trên màn hình để truy cập nhanh danh mục hồ sơ đăng ký NVQS lần đầu. (1.1.NC1b)</u>	I. Một số nội dung cơ bản của Luật NVQS 1. NVQS của công dân - NVQS: Là nghĩa vụ về vang của công dân phục vụ trong Quân đội nhân dân. Thực hiện NVQS bao gồm phục vụ tại ngũ và phục vụ trong ngạch dự bị. - Công dân phục vụ trong lực lượng cảnh sát biển, nghĩa vụ tham gia công an được coi là thực hiện NVQS tại ngũ. - Công dân được công nhận hoàn thành NVQS trong thời bình: + Dân quân thường trực có ít nhất 24 tháng ph/vụ. + Hoàn thành nhiệm vụ công an xã liên tục từ đủ 36 tháng trở lên. + Cán bộ, công chức, viên chức, sinh viên tốt nghiệp đại học trở lên, đã được đào tạo và phong quân hàm sĩ quan dự bị. + Thanh niên đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trung cấp tình nguyện phục vụ tại đoàn kinh tế - quốc phòng từ đủ 24 tháng trở lên. + Công dân phục vụ trên tàu kiểm ngư từ đủ 24 tháng trở lên.
- GV: Hãy cho biết đối tượng đăng kí NVQS?	- Những công dân đủ tuổi và phù hợp nhu cầu	2. Đăng kí NVQS - Đối tượng đăng kí NVQS: + Công dân nam đủ 17 tuổi trở lên.

- GV: Hãy cho biết đối tượng miễn đăng kí NVQS? - GV: Hãy cho biết đối tượng không được đăng kí NVQS? - GV: Giới thiệu hồ sơ thủ tục đăng kí NVQS lần đầu gồm những gì cho HS hiểu.	của quân đội. - Người khuyết tật, tâm thần ... - Những thành phần đang vi phạm pháp luật. - HS lắng nghe và ghi đầy đủ nội dung ...	+ Công dân nữ đủ 18 tuổi trở lên (có ngành, nghề chuyên môn phù hợp yêu cầu của quân đội) - Đối tượng miễn đăng kí NVQS: Người khuyết tật, người mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh tâm thần hoặc bệnh mạn tính theo quy định của pháp luật. - Đối tượng không được đăng kí NVQS + Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hình phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế hoặc đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. + Đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc. + Bị tước quyền phục vụ trong lực lượng vũ trang - Hồ sơ, thủ tục đăng kí NVQS lần đầu: * Hồ sơ: Phiếu tự khai sức khỏe NVQS; bản chụp căn cước CD hoặc giấy khai sinh. * Thủ tục: + Tháng 4 hàng năm, Chỉ huy trưởng BCHQS cấp huyện ra lệnh công dân đăng kí NVQS lần đầu. + BCHQS cấp xã chuyển Lệnh gọi đăng kí NVQS đến công dân cư trú tại địa phương trước thời hạn đăng kí NVQS 10 ngày. + Công dân trực tiếp đăng kí NVQS tại BCHQS xã. + BCHQS cấp xã hướng dẫn công dân ghi Phiếu tự khai sức khỏe, Sổ danh sách công dân nam đủ 17 tuổi trong năm và Sổ đăng kí công dân sẵn sàng nhập ngũ; chuyển giấy chứng nhận đăng kí NVQS cho c/dân.
<u>Phân tích, so sánh và đánh giá độ tin cậy của các thông tin về tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ từ các nguồn khác nhau trên Internet (mạng xã hội, diễn đàn) so với văn bản luật chính thống, đồng thời thảo luận nhóm để xác minh thông tin về độ tuổi gọi nhập ngũ trên các trang tin chính thống. (1.2.NC1b)</u> - GV: Hãy cho biết những tiêu chuẩn để gọi công dân nhập ngũ? - GV: Hãy cho biết độ tuổi gọi công dân nhập ngũ?	- <u>Tạo lập bảng so sánh điện tử hoặc sơ đồ tư duy (Mindmap) về các trường hợp tạm hoãn và miễn gọi nhập ngũ trên ứng dụng số để làm sản phẩm tuyên truyền. (5.2.NC1b)</u> - Các nhóm/tổ thảo luận để hoàn thành bài tập do GV đưa ra. - Từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi.	3. Nhập ngũ - Tiêu chuẩn công dân được gọi nhập ngũ: + Có lí lịch rõ ràng, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước + Đủ sức khỏe ph/vụ tại ngũ theo quy định. + Có trình độ văn hóa phù hợp. + Ngoài ra, các quân chủng, binh chủng còn có các tiêu chuẩn tuyển chọn riêng. - Độ tuổi gọi nhập ngũ: + Công dân từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi. + Công dân được đào tạo cao đẳng, đại học đã được tạm hoãn gọi nhập ngũ thì độ tuổi gọi nhập ngũ đến hết 27 tuổi. - Thời hạn ph/vụ tại ngũ của hạ sĩ quan, binh sĩ: + Trong thời bình: 24 tháng. + Trong thời chiến (hoặc tình trạng khẩn cấp về quốc phòng): Thực hiện theo lệnh tổng động viên hoặc động viên cục bộ. - Tạm hoãn gọi nhập ngũ: + Chưa đủ sức khỏe (theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe). + Là lao động duy nhất phải nuôi dưỡng thân nhân

- GV: Hãy cho biết phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ? - GV: Hãy cho biết những trường hợp tạm hoãn gọi nhập ngũ như: + Chưa đủ sức khỏe (giải thích thế nào là chưa đủ sức khỏe?) + Lao động duy nhất nuôi gia đình trong trường hợp nào (?) + Thế nào là một con bệnh binh(?) ... - GV: Hãy cho biết những trường hợp miễn gọi nhập ngũ? - GV: Giải thích người làm công tác cơ yếu” cho học sinh hiểu. + Công tác cơ yếu là hoạt động cơ mật đặc biệt, thuộc lĩnh vực an ninh quốc gia, sử dụng nghiệp vụ mật mã, kỹ thuật mật mã và các giải pháp có liên quan để bảo vệ thông tin bí mật Nhà nước, do lực lượng chuyên trách đảm nhiệm (Luật Cơ yếu 2011)	- 24 tháng. - HS liệt kê và giải thích tất cả các trường hợp tạm hoãn gọi nhập ngũ như: + Chưa đủ sức khỏe (giải thích thế nào là chưa đủ sức khỏe?) + Lao động duy nhất nuôi gia đình trong trường hợp nào (?) + Thế nào là một con bệnh binh(?) ... - HS liệt kê và giải thích tất cả các trường hợp miễn gọi nhập ngũ như: + Con liệt sĩ, con thương binh hạng một; một anh hoặc em trai liệt sĩ + Một con của thương binh hạng hai; một con của bệnh binh (?) + Người làm công tác cơ yếu (?)	không còn khả năng lao động hoặc chưa đến tuổi lao động trong gia đình bị thiệt hại nặng nề về người và tài sản do tai nạn, thiên tai, dịch bệnh. + Một con của bệnh binh, người nhiễm chất độc màu da cam suy giảm khả năng lao động từ 61- 80%. + Có anh, chị hoặc em ruột là hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ hoặc tham gia CAND. + Người thuộc diện di dân, giãn dân trong 3 năm đầu đến các xã đặc biệt khó khăn theo dự án phát triển kinh tế xã hội của Nhà nước (cấp tỉnh quyết định); cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong được điều động đến công tác, làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn + Đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông. + Đang đào tạo trình độ đại học hệ chính quy thuộc cơ sở giáo dục đại học, trình độ cao đẳng hệ chính quy thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong thời gian một khóa đào tạo của một trình độ đào tạo. + Dân quân thường trực. - Miễn gọi nhập ngũ: + Con liệt sĩ, con thương binh hạng một; một anh hoặc em trai liệt sĩ. + Một con của thương binh hạng hai; một con của bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; một con của người nhiễm chất độc da cam suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên + Người làm công tác cơ yếu không phải là quân nhân, Công an nhân dân. + Cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong được điều động đến công tác, làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ 24 tháng trở lên
GV bổ sung câu hỏi thảo luận AI: Em hãy phân tích rủi ro vi phạm pháp luật nếu ai đó cố tình sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để chỉnh sửa hồ sơ, làm giả kết quả khám sức khỏe hoặc phát tán thông tin sai lệch về nghĩa vụ quân sự. 11.B2.1	Học sinh thảo luận nhóm nhận biết rủi ro và xác định hậu quả pháp lý của hành vi sử dụng công nghệ/AI gian dối liên quan đến nghĩa vụ quân sự. 11.B2.1	4. Một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân. - Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ trong thời gian phục vụ tại ngũ; + Được bảo đảm kịp thời, đủ số lượng, đúng chất lượng về lương thực, thực phẩm, quân trang, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh; + Được bảo đảm chỗ ở, phụ cấp hàng tháng và một

<i>vụ quân sự trên mạng xã hội? 11.B2.1</i> - GV: Hãy cho biết chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ trong thời gian phục vụ tại ngũ? - GV: Hãy cho biết chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ khi xuất ngũ? - GV: Hãy cho biết chế độ, chính sách đối với thân nhân hạ sĩ quan binh sĩ tại ngũ?	- Các nhóm/tổ (xem SGK trang 14) thảo luận để hoàn thành bài tập do GV đưa ra. - HS liệt kê từng chế độ, chính sách đối với từng trường của hạ sĩ quan, binh sĩ: + Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ trong thời gian phục vụ tại ngũ; + Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ khi xuất ngũ. + Đối với thân nhân hạ sĩ quan binh sĩ tại ngũ	số chế độ đãi ngộ khác. - Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ khi xuất ngũ: + Được cấp tiền tàu xe, phụ cấp đi đường, trợ cấp xuất ngũ. + Trước khi nhập ngũ, đang học tập hoặc có giấy gọi vào học tập tại các trường thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thi được bảo lưu kết quả, được tiếp nhận vào học ở các trường đó; được trợ cấp tạo việc làm,... - Đối với thân nhân hạ sĩ quan binh sĩ tại ngũ: Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc bố, mẹ chồng; người nuôi dưỡng hợp pháp, vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp được hưởng chế độ bảo hiểm y tế ..
- GV: Hãy cho biết những hành vi bị nghiêm cấm khi thực hiện NVQS? - GV: Hãy cho biết những hành vi nào khi thực hiện NVQS bị xử lý vi phạm hành chính?	- HS liệt kê những hành vi bị nghiêm cấm khi thực hiện NVQS như: Trốn tránh, chống đối, gian dối ... khi thực hiện NVQS. - HS liệt kê những hành vi bị xử lý vi phạm hành chính khi thực hiện NVQS như: Không đăng kí, cố tình không nhận lệnh hoặc không đến địa điểm gọi nhập ngũ ...	5. Các hành vi bị nghiêm cấm và xử lý vi phạm hành chính. a. Các hành vi bị nghiêm cấm - Trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự. - Chống đối, cản trở việc thực hiện NVQS - Gian dối trong khám sức khỏe NVQS - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định. - Sử dụng hạ sĩ quan, binh sĩ trái q/định của ph/lệnh. - Xâm phạm thân thể, sức khỏe; xúc phạm danh dự, nhân phẩm của hạ sĩ quan, binh sĩ b. Xử lý vi phạm hành chính. ◆ Không đăng kí nghĩa vụ quân sự lần đầu; không thực hiện đăng kí NVQS khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập theo quy định, không thực hiện đăng kí NVQS tạm vắng theo quy định. ❖ Cố ý không nhận lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe NVQS, không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm kiểm tra, khám sức khỏe ghi trong lệnh gọi kiểm tra hoặc khám sức khỏe NVQS mà không có lí do chính đáng; gian dối, làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của mình nhằm trốn tránh NVQS; đưa tiền, tài sản, hoặc lợi ích vật chất khác trị giá dưới 2.000.000 đồng cho cán bộ, nhân viên y tế hoặc người khác để làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của người được kiểm tra hoặc người được khám sức khỏe NVQS nhằm trốn tránh NVQS. ◆ Không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm tập trung ghi trong lệnh gọi nhập ngũ mà không có lí do chính đáng; gian dối nhằm trốn tránh thực hiện lệnh gọi nhập ngũ sau khi đã có kết quả khám tuyển sức khỏe NVQS đủ điều kiện nhập ngũ theo quy định.

Hoạt động 3: Luyện tập			
1. Mục tiêu: HS củng cố kiến thức đã học thông qua các câu hỏi luyện tập. 2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến bài học.			
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời (file kèm theo ở phần ghi chú)	- Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi do GV đề ra, sau đó đưa ra đáp án.	+ Câu 1: D + Câu 9: A	+ Câu 4: D + Câu 10: A
Hoạt động 4: Vận dụng			
1. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn thông qua việc sáng tạo sản phẩm số có sự hỗ trợ của AI. - 11.C2.MR1 Sử dụng được công cụ AI (như ChatGPT, Canva AI) để tạo và biên tập nội dung, hình ảnh phục vụ sản phẩm tuyên truyền về Nghĩa vụ quân sự. - 11.C3.MR1 Vận dụng được kỹ thuật tạo câu lệnh (prompt) có ràng buộc định dạng để điều khiển công cụ AI tạo hình ảnh minh họa phù hợp với kịch bản tuyên truyền. - Tư thiết kế và hoàn thiện sản phẩm truyền thông số (Infographic hoặc Video ngắn TikTok/Reels) tuyên truyền về "Trách nhiệm của thanh niên với Nghĩa vụ quân sự". (3.1.NC1a) - Đánh giá và tuân thủ các quy định về bản quyền thông tin, an toàn dữ liệu quốc phòng khi phổ biến sản phẩm trên mạng xã hội hoặc trang tin nhà trường. (3.3.NC1a)			
2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi (trắc nghiệm) liên quan đến bài học.			
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời	- Thực hành nhập câu lệnh (prompt) vào công cụ AI để sinh nội dung kịch bản và tạo các hình ảnh minh họa theo yêu cầu. - Sử dụng các phần mềm chuyên dụng (Canva, CapCut) để biên tập, kết hợp hình ảnh AI, âm thanh và văn bản thành sản phẩm Infographic/Video hoàn chỉnh. (3.2.NC1a) - Kiểm tra tính bản quyền của tài nguyên sử dụng và bảo đảm nội dung tuyên truyền chính xác theo Luật NVQS trước khi chia sẻ. (3.3.NC1a) - Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi do GV đề ra, sau đó đưa ra đ/a	+ Câu 8: B + Câu 12: C	+ Câu 11: B + Câu 13: D

D. RÚT KINH NGHIỆM.

Câu hỏi trắc nghiệm bài 2: Luật Nghĩa vụ quân sự và trách nhiệm của học sinh

Câu 1. Để thực hiện NVQS với Tổ quốc, công dân trong độ tuổi thực hiện NVQS, bắt buộc phải là người dân tộc nào?

- A. Kinh B. Kor C. Khơ-me **D. Không phân biệt dân tộc.**

Câu 2. Để thực hiện NVQS với Tổ quốc, công dân trong độ tuổi thực hiện NVQS, bắt buộc phải là người thuộc tôn giáo nào?

- A. Phật giáo B. Công giáo C. Tin Lành **D. Không phân biệt tôn giáo.**

Câu 3. Để thực hiện NVQS với Tổ quốc, công dân trong độ tuổi thực hiện NVQS, bắt buộc phải là người có trình độ học vấn nào?

- A. Cấp THPT B. Cao Đẳng C. Đại học **D. Không phân biệt trình độ học vấn.**

Câu 4. Để thực hiện NVQS với Tổ quốc, công dân trong độ tuổi thực hiện NVQS, bắt buộc phải là người vùng, miền nào??

- A. Miền Bắc B. Miền Trung
C. Miền Nam **D. Không phân biệt nơi cư trú.**

Câu 5. Độ tuổi của công dân nam đăng kí NVQS lần đầu là:

- A. Đủ 16 tuổi trở lên **B. Đủ 17 tuổi trở lên** C. Đủ 18 tuổi trở lên D. Đủ 19 tuổi trở lên.

Câu 6. Độ tuổi của công dân nữ (có ngành, nghề chuyên môn phù hợp yêu cầu của Quân đội nhân dân) đăng kí NVQS lần đầu là:

- A. Đủ 16 tuổi trở lên B. Đủ 17 tuổi trở lên **C. Đủ 18 tuổi trở lên** D. Đủ 19 tuổi trở lên

Câu 7. Hằng năm, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện ra lệnh gọi công dân đăng kí NVQS lần đầu vào thời gian nào?

- A. Tháng Hai **B. Tháng Tư** C. Tháng Sáu D. Tháng Tám

Câu 8. Ban chỉ huy quân sự cấp xã chuyển Lệnh gọi đăng kí NVQS đến công dân cư trú tại địa phương trước thời hạn đăng kí NVQS bao nhiêu ngày?

- A. 5 ngày **B. 10 ngày** C. 15 ngày D. 20 ngày

Câu 9. Độ tuổi gọi nhập ngũ đối với công dân nam Việt Nam trong thời bình là

- A. từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi.** B. từ đủ 18 tuổi đến hết 27 tuổi.
C. từ đủ 17 tuổi đến hết 25 tuổi. D. từ đủ 17 tuổi đến hết 27 tuổi.

Câu 10. Trường hợp công dân được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học đã được tạm hoãn gọi nhập ngũ thì độ tuổi gọi nhập ngũ đến hết

- A. 27 tuổi** B. 28 tuổi C. 29 tuổi D. 30 tuổi

Câu 11. Thời hạn phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan, binh sĩ trong thời bình là

- A. 18 tháng **B. 24 tháng** C. 30 tháng D. 36 tháng

Câu 12. Thời hạn phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan, binh sĩ trong tình trạng chiến tranh hoặc tình trạng khẩn cấp về quốc phòng là

- A. 24 tháng B. 36 tháng
C. theo lệnh tổng động viên hoặc động viên cục bộ D. nhập ngũ vĩnh viễn.

Câu 13. Hành vi nào sau đây **không phản ánh đúng** các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện nghĩa vụ quân sự?

- A. Trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự.
B. Chống đối, cản trở việc thực hiện nghĩa vụ quân sự
C. Gian dối trong khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự
D. Tôn trọng danh dự, nhân phẩm của hạ sĩ quan, binh sĩ.

KẾ HOẠCH SỐ 4

(Tiết PPCT 4)

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức: HS hiểu được một số nội dung cơ bản Nghị định của Chính phủ về thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND; HS biết được trách nhiệm thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

2. Về năng lực:

a. Năng lực chung:

- Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

b. Năng lực số:

- Tra cứu và khai thác chính xác các văn bản quy phạm pháp luật về Nghĩa vụ quân sự và Công an nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ bằng kỹ thuật tìm kiếm nâng cao với các từ khóa chuyên ngành. (1.1.NC1b)

- Kiểm tra địa chỉ tên miền đuôi .gov.vn của các trang thông tin điện tử để đánh giá độ tin cậy và tính xác thực của các nguồn thông tin pháp luật. (1.2.NC1a)

- Tìm hiểu và định hướng khai thác dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an để thực hiện các thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự. (2.3.NC1a)

- Thiết kế sản phẩm infographic tuyên truyền về trách nhiệm của học sinh đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc bằng các công cụ số như Canva hoặc PowerPoint. (3.1.NC1a)

c. Năng lực AI:

- 11.B2.1 Nhận biết và phân loại được các rủi ro hoặc sự cố liên quan đến việc sử dụng AI có thể dẫn đến tiếp nhận thông tin sai lệch về chính sách quốc phòng, an ninh trên không gian mạng.

- 11.C3.1 Vận dụng được kỹ thuật đặt prompt nâng cao để yêu cầu hệ thống AI tóm tắt quy trình và giải thích các thuật ngữ pháp lý phức tạp trong văn bản quy phạm pháp luật.

d. Năng lực chuyên biệt:

- Xác định trách nhiệm trong việc giữ gìn và phát huy truyền thống vẻ vang của dân tộc.

- Biết đăng kí và thực hiện nghĩa vụ quân sự.

3. Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS hiểu và có trách nhiệm hơn về nghĩa vụ của mình đối với Tổ quốc.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Giáo án, các tư liệu liên quan bài học.

2. Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS biết được các hoạt động của thanh niên thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND.		
2. Nội dung: Xem hình (2.4 – SGK trang 15), Em hãy cho biết đây là những hoạt động gì?		
◆ Chuyển giao NVHT - GV tổ chức thảo luận về tình huống: "Nếu một công cụ AI cung cấp thông tin sai về độ tuổi gọi nhập ngũ, em sẽ làm gì để kiểm chứng và điều chỉnh?" Qua đó giáo dục	❖ Thực hiện NVHT - HS thực hành vận dụng kỹ thuật đặt prompt nâng cao (ví dụ: "Tóm tắt các tiêu chuẩn tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân theo	Câu 1: (H 2.4) Thanh niên thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân. 

đạo đức AI và trách nhiệm kiểm chứng thông tin của công dân số, giúp HS nhận biết các rủi ro khi tiếp nhận thông tin do AI tạo ra trên không gian mạng (11.B2.1). - GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để sinh hoạt, thảo luận, phát biểu theo nhóm/tổ. - Câu 1: Xem hình (2.4 – SGK trang 15), hãy...? ☒ Kết luận, nhận định - GV nhận xét các thảo luận và kết luận vấn đề.	quy định hiện hành, trình bày dưới dạng bảng ngắn gọn") cho công cụ AI (ChatGPT/Gemini) (11.C3.1), sau đó đối chiếu kết quả với nội dung trong SGK để đánh giá tính chính xác. - Các nhóm trưởng chỉ huy nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề GV đưa ra. ♦ Báo cáo, thảo luận. - Sau khi thảo luận, các nhóm/tổ cử đại diện phát biểu	
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS hiểu được một số n/dung cơ bản Nghị định của Chính phủ về thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND; HS biết đăng kí và thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân. 2. Nội dung: Một số nội dung cơ bản Nghị định của Chính phủ về thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND; - Trách nhiệm thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.		
- GV giới thiệu: Nghị định số 70/2019/NĐ-CP ngày 23/8/2019 của Chính phủ quy định về thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND gồm 4 chương, 19 điều. - GV: Hãy cho biết những thành phần công dân nào được tuyển chọn vào phục vụ CAND?	- Các nhóm/tổ (xem SGK trang 11) thảo luận để hoàn thành bài tập do GV đưa ra. HS sử dụng thiết bị số tra cứu nhanh các khoản trong văn bản quy phạm pháp luật liên quan trên trang web chính thống của chính phủ (1.1.NC1b). HS thực hành đặt prompt yêu cầu AI giải thích một số thuật ngữ pháp lý chuyên ngành trong Nghị định để hỗ trợ việc đọc hiểu thông tin (11.C3.1). + Công dân nam ... + Công dân nữ ...	II. Một số nội dung cơ bản Nghị định của Chính phủ về th/hiện n/vụ tham gia CAND 1. Đối tượng tuyển chọn. - Công dân nam trong độ tuổi gọi nhập ngũ đã đăng kí NVQS theo quy định của Luật NVQS năm 2015. Công dân nữ có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu của CAND, nếu tự nguyện vào CAND có nhu cầu thì được xem xét, tuyển chọn. - Bộ trưởng Bộ công an quy định cụ thể độ tuổi tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND phù hợp với tính chất đặc điểm của từng đơn vị sử dụng và quy định ngành, nghề cần thiết để tuyển chọn công dân nữ thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND phù hợp nhu cầu sử dụng từng thời kì.
- GV: Hãy cho biết	- Các nhóm/tổ thảo	2. Tiêu chuẩn tuyển chọn. - Có lí lịch rõ ràng, nghiêm chỉnh chấp hành

những tiêu chuẩn tuyển chọn công dân vào phục vụ CAND?	luyện tiêu chuẩn tuyển chọn công dân vào phục vụ CAND như: + Lí lịch + Bảo đảm tiêu chuẩn chính trị ... đủ khả năng vào Đảng. + Có bằng tốt nghiệp THPT trở lên ... + Đáp ứng các tiêu chuẩn sức khỏe.	đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; không có tiền án, tiền sự, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, quản chế, không trong thời gian bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; có phẩm chất, đạo đức tư cách tốt, được quần chúng nhân dân nơi cư trú hoặc nơi học tập, công tác tín nhiệm. - Bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ theo chế độ nghĩa vụ trong CAND. - Có bằng tốt nghiệp THPT trở lên; Các xã miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn được tuyển công dân có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở. - Thể hình cân đối, không dị hình, dị dạng và đáp ứng các tiêu chuẩn sức khỏe để thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND.
- GV: Giới thiệu các hồ sơ, thủ tục để tuyển chọn thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND.	- Các nhóm/tổ thảo luận các hồ sơ, thủ tục để tuyển chọn thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND	3. Hồ sơ, thủ tục tuyển chọn thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND. Hồ sơ tuyển chọn: + Tờ khai đăng kí tham gia n/vụ CAND + Giấy chứng nhận đăng kí NVQS Thủ tục tuyển chọn + Công an xã, phường, thị trấn căn cứ số lượng gọi công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND được giao trên địa bàn xã, tiến hành tham mưu với UBND cùng cấp. + Tổ chức thông báo, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở công an, UBND cấp xã về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng kí dự tuyển. + Thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng kí dự tuyển ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày thông báo; tiếp nhận hồ sơ và tổ chức sơ tuyển (chiều cao, cân nặng, hình thể); báo cáo kết quả (kèm theo hồ sơ) của những trường hợp đạt yêu cầu qua sơ tuyển về công an cấp huyện. + Công an cấp huyện tiến hành tuyển chọn và gọi công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND theo quy định.
- GV: Hãy cho biết trách nhiệm của công dân khi thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia CAND	- Các nhóm/tổ thảo luận, liệt kê từng nghĩa vụ của công dân: + Chấp hành các quy định của pháp luật..	III. Trách nhiệm thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia CAND 1. Trách nhiệm của công dân. - Chấp hành các quy định của pháp luật về thực hiện NVQS, nghĩa vụ tham gia CAND. + Khi có lệnh gọi đăng kí NVQS phải đến đúng thời gian, địa điểm và thực hiện đăng kí. Khi thay đổi hoặc rời khỏi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học

	+ Phải đến đúng thời gian, địa điểm và thực hiện đăng kí + Chấp hành nghiêm lệnh khám tuyển. + Tích cực tham gia tuyên truyền ... về đăng kí và thực hiện NVQS; tham gia CAND. + Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh ... những biểu hiện ngại khổ, gian lận ...	tập phải đến cơ quan đăng kí NVQS làm các thủ tục theo quy định. + Chấp hành nghiêm lệnh khám tuyển; có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong lệnh gọi nhập ngũ. Trường hợp không đến đúng thời gian, phải có giấy chứng nhận của uỷ ban nhân dân cấp xã nơi cư trú. - Tích cực tham gia tuyên truyền, vận động người thân, gia đình, bạn bè và những người xung quanh chấp hành nghiêm các quy định về đăng kí và thực hiện NVQS; thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND. - Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các biểu hiện ngại khổ, ngại khó, các thông tin sai lệch về thực hiện NVQS và thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND; các hành vi vi phạm quy định về đăng kí, khám tuyển và thực hiện NVQS, tham gia CAND.
- GV: Hãy cho biết trách nhiệm của học sinh trong thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia CAND ?	+ Chấp hành nghiêm trách nhiệm công dân. + Tích cực tham gia các hoạt động trong nhà trường và ở địa phương. + Đấu tranh với những biểu hiện và hành vi không đúng	2. Trách nhiệm của học sinh. - Chấp hành nghiêm trách nhiệm của một công dân đối với các nội dung phù hợp với lứa tuổi học sinh trong thực hiện NVQS và nghĩa vụ CAND; - Tích cực học tập các nội dung chính trị, quân sự trong ch/trình GD-QPAN ở nhà trường. - Tích cực tham gia các hoạt động trong nhà trường và ở địa phương nhằm tuyên truyền về thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia CAND. - Đấu tranh với những biểu hiện và hành vi không đúng về thực hiện NVQS và nghĩa vụ CAND
Hoạt động 3: Luyện tập		
1. Mục tiêu: HS củng cố kiến thức đã học thông qua các câu hỏi luyện tập. 2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến bài học.		
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời (file kèm theo ở phần ghi chú)	- Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi do GV đề ra, sau đó đưa ra đáp án.	+ Câu 14: A + Câu 15: A + Câu 16: B
Hoạt động 4: Vận dụng		
1. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn. - Vận dụng kỹ thuật đặt prompt hiệu quả để yêu cầu trợ lý ảo AI hỗ trợ phác thảo dàn ý bài thuyết trình về đối tượng, độ tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự. (11.C3.1) - Tạo lập sản phẩm số (file thiết kế hoặc đường link bài thuyết trình trực tuyến) thể hiện sự sáng tạo và hiểu biết của HS về Luật Nghĩa vụ quân sự. (3.1.NC1a) 2. Nội dung: Trả lời các câu hỏi (trắc nghiệm) liên quan đến bài học.		
- GV ra các câu hỏi (trắc nghiệm) để HS thảo luận, trả lời (file kèm theo ở phần ghi chú) - GV hướng dẫn HS thực hành đặt prompt hiệu	- Các nhóm/tổ thảo luận các câu hỏi do GV đề ra, sau đó đưa ra đáp án.	+ Câu 17: D + Câu 18: A + Câu 19: D

<i>quả trên ứng dụng AI để trợ lý ảo AI hỗ trợ phác thảo dàn ý bài thuyết trình về đối tượng, độ tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự, sau đó thiết kế bài thuyết trình thành sản phẩm số (file trình chiếu hoặc đường link trực tuyến) để nộp lại.</i> <i>(3.1.NC1a)</i>		
--	--	--

D. RÚT KINH NGHIỆM.

* Ghi chú:

Câu hỏi trắc nghiệm bài 2: Luật Nghĩa vụ quân sự và trách nhiệm của học sinh

Câu 14. Nghị định số 70/2019/NĐ-CP ngày 23/8/2019 của Chính phủ quy định về thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND gồm

A. 4 chương, 19 điều.

B. 4 chương, 91 điều.

C. 9 chương, 14 điều.

D. 9 chương, 41 điều.

Câu 15. Đối tượng được tuyển chọn thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND là:

A. Công dân nam trong độ tuổi gọi nhập ngũ đã đăng kí NVQS theo quy định của Luật NVQS năm 2015.

B. Công dân nữ trong độ tuổi gọi nhập ngũ đã đăng kí NVQS theo quy định của Luật NVQS

C. Công dân nam và nữ trong độ tuổi gọi nhập ngũ đã đăng kí NVQS theo quy định của Luật NVQS năm 2015.

D. Công dân bị tước quyền phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân.

Câu 16. Đối tượng được tuyển chọn thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND là:

A. Công dân nam trong độ tuổi từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi.

B. Công dân nữ trong độ tuổi gọi nhập ngũ đã đăng kí NVQS theo quy định của Luật NVQS, có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu của CAND, nếu tự nguyện và CAND có nhu cầu thì được xem xét, tuyển chọn thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND.

C. Công dân nam và nữ trong độ tuổi gọi nhập ngũ đã đăng kí NVQS theo quy định của Luật NVQS năm 2015.

D. Công dân bị tước quyền phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân.

Câu 17. Các xã miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn được tuyển công dân để thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND phải có bằng cấp (Hoặc học hết lớp) nào?

A. Học hết lớp 6

B. Học hết lớp 7

C. Học hết lớp 8

D. Tốt nghiệp trung học cơ sở.

Câu 18. Công dân được gọi thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND do cơ quan nào tuyển chọn?

A. Công an huyện

B. Công an xã

C. Huyện đội

D. Ủy ban nhân dân huyện

Câu 19. Trách nhiệm của công dân thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia CAND là:

A. Chấp hành các quy định của pháp luật về th/hiện NVQS, nghĩa vụ tham gia CAND

B. Tích cực tham gia tuyên truyền, vận động người thân, gia đình, bạn bè và những người xung quanh chấp hành nghiêm các quy định về đăng kí và thực hiện NVQS; thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND.

C. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các biểu hiện ngại khổ, ngại khó, các thông tin sai lệch về thực hiện NVQS và thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND

D. Cả A, B và C đều đúng.

Câu 20. Trách nhiệm của công dân thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia CAND là:

A. Chấp hành nghiêm trách nhiệm của một công dân đối với các nội dung phù hợp với lứa tuổi học sinh trong thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia CAND; tích cực học tập các nội dung chính trị, quân sự trong chương trình GD-QPAN ở các nhà trường.

B. Tích cực tham gia các hoạt động trong nhà trường và ở địa phương nhằm tuyên truyền về thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia CAND.

C. Đấu tranh với những biểu hiện và hành vi không đúng về thực hiện NVQS và nghĩa vụ tham gia CAND

D. Cả A, B và C đều đúng.

- HẾT -